TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2018/HSST
Ngày : 31/7/2018

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông NGUYỄN MINH SƠN

2/. Ông TRƯƠNG MINH THỌ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:

Ông TRẦN MINH TIẾN - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại Hội trường Tổ dân phố số 6, Phường 4, , thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2018/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/QĐ-HSST ngày 19 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HÀ HẢI S**. sinh ngày 23 tháng 12 năm 1984; Nơi sinh: Gia Lai. Nơi ĐKNKTT: Xóm Q, xã C, huyện Q, Nghệ An. Chỗ ở: Xóm Q, xã C, huyện Q, Nghệ An. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Lớp 3/12. Con ông: Hà Văn L, sinh năm 1951. Hiện ở tại: Xóm Q, xã C, huyện Q, Nghệ An; Con bà: Nguyễn Thị Bích L (chết). Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không. Tiền án: 1/ Tại bản án số 50/HSST ngày 14/5/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". 2/ Tại bản án số 31/HSST ngày 27/01/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". 3/ Tại bản án số 168/2009/HSST ngày 17/12/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2017. Bị bắt, tạm giam ngày 13/3/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, Lâm Đồng, có mặt.

Người bị hại: Anh Võ Thành M, sinh năm 1993. Hộ khẩu thường trú tại: 55/5 - L, Phường 10. Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị Thanh V, sinh năm 1971. Hộ khẩu thường trú tại: 18/64 - Đ, Phường 4, thành phố Đ, Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Hải S là người đã có 03 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Cướp tài sản", chưa được xóa án tích. Để có tiền tiêu xài, vào khoảng 10 giờ ngày 13/3/2018, Sáu đón xe thồ đi từ Trung tâm thành phố Đ, Lâm Đồng vào Hồ T thuộc Phường 3, thành phố Đ, Lâm Đồng để kiếm việc làm. Khi đến nơi, S tiếp tục đi bộ vào phía trong đập khoảng 03 km thì nhìn thấy có 05 xe mô tô các loại đang để ở một bãi giữ xe, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp một chiếc làm phương tiện đi lại. Thực hiện ý định, S vào Bãi giữ xe, phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển kiểm soát 49B1-423.83, xe này không khóa cổ nên dắt xe, quay ngược lại khoảng 500 mét, giấu xe vào một bụi cây cách đường lớn khoảng 04 mét rồi tiếp tục đi bộ vào trong đập Hồ T để xin vệc làm, nhưng không xin được. Khoảng 14 giờ cùng ngày, S đón xe thồ ra lại Trung tâm thành phố Đ, mua 01 cờ lê 10 và 01 tuốc nơ vít loại 05mm, sau đó quay lại chỗ giấu xe, tháo biển số xe, yếm xe và 02 móc khóa vứt lại tại chỗ rồi giật dây điện ổ khóa xe, nổ máy chạy ra Trung tâm thành phố Đ. Trên đường đi ra, S phát hiện có một xe mô tô biển kiểm soát 49N7- 8127 dựng ở bên đường, không có người trông coi, S dừng lại tháo biển số của xe này, gắn vào xe Yamaha Sirius mới trộm cắp và vứt cờ lê, tuốc nơ vít xuống hồ T rồi điều khiển xe về nhà bạn là Trần Văn H ở tại Thôn 9, xã M, huyện L, Lâm Đồng chơi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Cơ quan Công an triệu tập S lên làm việc và S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá ngày 15/3/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ, Lâm Đồng xác định: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius của anh Võ Thành M bị mất trị giá 10.640.000 đồng. Xe này là xe do anh Võ Thành M thuê của bà Lê Thị Thanh V, Cơ quan điều tra đã thu giữ xe và trả lại cho chủ xe là bà Lê Thị Thanh V theo ủy quyền của anh Võ Thành M, bà V và anh M không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 02/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Hà Hải S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Hải S khai nhận vào trưa ngày 13/3/2018 bị cáo đã có hành vi lợi dụng sơ hở của người bị hại không khóa cổ xe, đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô giá trị tài sản 10.640.000 đồng với mục đích để sử dụng cho nhu

cầu cá nhân với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Hà Hải S đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô trị giá 10.640.000 đồng trong khi bị cáo là người đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Cướp tài sản", vừa mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo phạm tội lần này có đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hà Hải S từ 03 đến 04 năm tù. Phần bồi thường: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản và trả lại cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Hà Hải S:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại để tài sản là xe máy vào ban ngày nhưng không khóa cổ xe, không có người trông coi, đã lén lút chiếm đoạt để sử dụng cho nhu cầu cá nhân là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 10.640.000 đồng, là tài sản có giá trị. Bị cáo lại thực hiện việc trộm cắp trong khi vừa mới chấp hành xong hình phạt tù về tội cùng loại một thời gian ngắn, chưa được xóa án tích là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời

khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Hải S đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm đối với bị cáo được qui định tại điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Xét hành vi của bị cáo phạm tội lần thứ 4 trong khi chưa được xóa án tích của 03 lần phạm tội trước. Căn cứ qui định tại điểm b khoản 2 điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo đã vi phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo qui định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo phải bị xét xử theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng tình tiết này đã là tình tiết định khung hình phạt nên căn cứ khoản 2 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, không coi đây là tình tiết tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho người bị hại. Hiện nay người bị hại cũng như người có quyền, lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không ai có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét để giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo trong bản án này.

Về xử lý vật chứng:

Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét để xử lý tiếp. Riêng 01 biển số xe 49N7-8127 Công an thành phố Đ, Lâm Đồng tiếp tục tạm giữ để xác minh nên không đề cập xử lý trong bản án này. Số tiền 3.500.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo và 01 Chứng minh nhân dân, là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí:

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Hà Hải S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] . Áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hà Hải S 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2018.

[3] . Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo số tiền 3.500.000 (Ba triệu năm trăm ngàn) đồng và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Hà Hải S.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Đ và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ ngày 03/7/2018*).

[5] . Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.